

Tuy Phước, ngày 08 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trên địa bàn huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-TĐC ngày 25/4/2013 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về việc cấp Giấy chứng nhận HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước;

Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các CQHCNN của tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND huyện Tuy Phước phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *JL*

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện (để biết);
- Sở Khoa học và CN tỉnh (b/c);
- Chi cục TC ĐLCL tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng (theo dõi);
- Lưu: VT. CVVP.



Trần Hữu Lộc

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN TUY PHƯỚC ĐƯỢC CÔNG BỐ
PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 08/9/2014
của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)*

STT	TÊN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP
1	Cấp bản sao các giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch
2	Cấp lại bản chính giấy khai sinh
3	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài
4	Chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài sang tiếng việt hoặc từ tiếng việt sang tiếng nước ngoài; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài
5	Chứng thực hợp đồng giao dịch dân sự
6	Chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến động sản có giá trị dưới 50 triệu đồng
7	Chứng thực hợp đồng ủy quyền, giấy ủy quyền
8	Đăng ký việc bổ sung hộ tịch
9	Đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính
10	Điều chỉnh nội dung trong sổ hộ tịch và các giấy tờ hộ tịch khác (không phải sổ đăng ký khai sinh và bản giấy khai sinh)
II	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
11	Cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chí kinh tế trang trại
12	Đề nghị công nhận làng nghề
13	Hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm tai nạn cho thuyền viên
14	Hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm thân tàu cho tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ hậu cần phục vụ cho đánh bắt hải sản có công suất máy từ 40CV trở lên
III	LĨNH VỰC XÂY DỰNG
15	Cấp giấy phép xây dựng công trình từ cấp II trở xuống nhà ở riêng lẻ ở đô thị (trừ công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
16	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch được duyệt thuộc địa giới hành chính do mình quản lý (áp dụng tại các xã được UBND các huyện phân cấp)
17	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị (áp dụng tại các thị trấn được UBND các huyện, thành phố phân cấp)
18	Cấp giấy phép xây dựng tạm thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
19	Cấp giấy phép đào vỉa hè thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
20	Gia hạn giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
21	Phê duyệt quy hoạch (hoặc phê duyệt điều chỉnh) tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
22	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình
23	Thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình
24	Điều chỉnh giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND huyện
25	Cấp phép sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi để xe
26	Cấp phép sử dụng vỉa hè vào việc kinh doanh, buôn bán hàng hóa
27	Cấp phép quản lý đào, lắp vỉa hè, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật
28	Cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nối trên đường đô thị
29	Cấp phép sử dụng vỉa hè, lòng đường để tổ chức hoạt động xã hội
30	Gia hạn giấy phép sử dụng vỉa hè, lòng đường
31	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị trên địa bàn quản lý
32	Cấp giấy phép xây dựng công trình đường dây ngầm, đường ống ngầm, hào và cống, bể kỹ thuật cấp III, IV

33	Chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà ở dưới 500 căn
34	Chấp thuận bổ sung nội dung dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước (có số lượng nhà ở dưới 500 căn) đã được phê duyệt
35	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý.
IV	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI
36	Cấp bổ sung, sửa đổi giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá
37	Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu
38	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu
39	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá (trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác)
40	Cấp mới, cấp lại (trường hợp giấy phép hết hạn) giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá
41	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
42	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
V	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG TB VÀ XÃ HỘI
43	Cấp giấy giới thiệu di chuyển hài cốt liệt sỹ
44	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ
45	Đề nghị công nhận liệt sỹ và giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sỹ
46	Giải quyết chế độ anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động trong kháng chiến
47	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
48	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc
49	Giải quyết chế độ đối với thân nhân: người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc chết trước ngày 01/01/1995
50	Giải quyết mai táng phí và trợ cấp 1 lần đối với thân nhân người có công với cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng và từ trần bao gồm: Thân nhân liệt sỹ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng LLVT; anh hùng lao động trong kháng chiến; thương binh (kể cả thương binh loại B); bệnh binh suy giảm khả năng lao động dưới 61%; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ đang hưởng trợ cấp; người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng Bằng " có công với nước", Huân chương kháng chiến
51	Giải quyết mai táng phí đối với thân nhân người có công với cách mạng hưởng trợ cấp một lần đã từ trần bao gồm: người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; người hoạt động được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến, Huân chương, Huy chương chiến thắng; người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến
52	Giải quyết trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945
53	Giải quyết trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945
54	Giải quyết trợ cấp hàng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
55	Tiếp nhận vào Trung tâm chăm sóc người có công
56	Trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân: người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945; thương binh (kể cả thương binh loại B), bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên
57	Giải quyết chế độ đối với vợ hoặc chồng của liệt sỹ tái giá
58	Tặng hoặc truy tặng danh hiệu "bà mẹ Việt Nam anh hùng"
59	Giải quyết chế độ hỗ trợ thực hiện phô cập giáo dục THCS đối tượng là học sinh người tàn tật, mồ côi dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo

60	Giải quyết chế độ hỗ trợ tu sửa nhà ở hộ gia đình đối với người có công với cách mạng
61	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày
62	Giải quyết chế độ quy tập mồ liệt sỹ tại gia đình
63	Giải quyết trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
64	Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
65	Quyết định về việc điều dưỡng người có công
66	Giải quyết hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đối tượng bảo trợ xã hội
67	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (gia đình có 2 người tàn tật trở lên, người tàn tật không có khả năng lao động hoặc không có khả năng tự phục vụ thuộc hộ gia đình nghèo)
68	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (đối tượng là người cao tuổi cô đơn thuộc hộ gia đình nghèo, người từ 85 tuổi trở lên)
69	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (đối tượng là người tâm thần mãn tính thuộc hộ gia đình nghèo)
70	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (đối với người cao tuổi, người đơn thân thuộc diện hộ nghèo đang nuôi con nhỏ dưới 16 tuổi hoặc dưới 18 tuổi đang đi học văn hóa, học nghề)
71	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (đối với người nhiễm HIV/AIDS không còn khả năng lao động, thuộc hộ gia đình nghèo)
72	Giải quyết hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng (đối với trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị nhiễm HIV thuộc hộ nghèo)
73	Giải quyết chế độ cứu trợ đột xuất
74	Tiếp nhận đối tượng tâm thần vào nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm tâm thần Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
75	Giải quyết cấp thẻ Bảo hiểm y tế
76	Giải quyết chế độ Bảo hiểm y tế cho Cựu chiến binh
77	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh
78	Giải quyết chế độ nhận nuôi dưỡng trẻ mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi đối với gia đình, cá nhân do cấp huyện quản lý
79	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở Bảo trợ xã hội công lập
80	Chi hỗ trợ cho trẻ em bị xâm phạm tình dục sau khi trở về gia đình hoặc nơi cư trú
81	Chi hỗ trợ cho trẻ em thuộc chương trình 19 trước khi trở về gia đình hoặc nơi cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động TBXH cấp huyện
82	Bảo vệ quyền lợi trẻ em bị xâm hại
VI	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH
83	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (bị hư hỏng)
84	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (bị mất)
85	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (bị hư hỏng)
86	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (khi mất)
87	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh (do mất, hư hỏng)
88	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã
89	Chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh
90	Đăng ký kinh doanh hợp tác xã hợp nhất
91	Đăng ký kinh doanh hợp tác xã sáp nhập
92	Đăng ký kinh doanh khi hợp tác xã chia
93	Đăng ký kinh doanh khi hợp tác xã tách
94	Đăng ký lập hộ kinh doanh
95	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã
96	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc hợp tác xã (HTX lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại huyện khác với huyện đặt trụ sở chính nhưng trong địa

	bản tĩnh)
97	Đăng ký thành lập Hợp tác xã
98	Đăng ký thay đổi Ban Kiểm soát hợp tác xã
99	Đăng ký thay đổi danh sách Ban quản trị hợp tác xã
100	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã
101	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh
102	Đăng ký thay đổi nơi đăng ký kinh doanh của hợp tác xã
103	Đăng ký thay đổi số lượng xã viên hợp tác xã
104	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ hợp tác xã
105	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã khi chuyển địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã sang huyện khác
106	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã khi chuyển địa chỉ trụ sở chính đến nơi khác trong phạm vi huyện
107	Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của hợp tác xã
108	Đăng ký điều lệ hợp tác xã sửa đổi
109	Đăng ký đổi tên hợp tác xã
110	Thông báo tạm ngừng hoạt động hợp tác xã
111	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (đổi với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
VII LĨNH VỰC VĂN HÓA THÔNG TIN VÀ THỂ THAO	
112	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke
113	Cấp đổi giấy phép kinh doanh Karaoke
114	Cấp giấy công nhận Danh hiệu "Làng văn hóa", "Khu phố văn hóa"
115	Cấp giấy công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"
VIII LĨNH VỰC NỘI CHÍNH - TÔN GIÁO	
116	Công nhận Ban Vận động thành lập Hội có phạm vi hoạt động tại cấp huyện, cấp xã
117	Phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
118	Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
119	Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
120	Tự giải thể đối với Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
121	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo cơ sở có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
122	Chấp thuận hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
123	Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo trong phạm vi một quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh
124	Đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
125	Đăng ký thuỷ chuyền nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
126	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
IX LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG	
127	Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
128	Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất
X LĨNH VỰC THANH TRA	
129	Xử lý đơn thư
130	Thủ tục tiếp dân
131	Giải quyết khiếu nại lần 1
132	Giải quyết khiếu nại lần 2
133	Giải quyết tố cáo
134	Quy trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm
XI LĨNH VỰC VĂN PHÒNG	
135	Quy trình xử lý văn bản
XII LĨNH VỰC Y TẾ	
136	Quy trình thẩm định cơ sở hành nghề y dược tư nhân